



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 97/2025/DS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cần Thơ;

*Xét yêu cầu thi hành án ngày 27 tháng 10 năm 2025 của: Ông **Huỳnh Ngọc Cẩn**, sinh năm 1956 CCCD số: 094056003042, cấp ngày 10/8/2021. Tại Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ: Số 34, đường Hùng Vương, khóm 3, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (Nay là số 34, đường Hùng Vương, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Lương Hoàng Pháp, sinh năm 1981, địa chỉ: Số 19, đường Lê Hoàng Chu, khóm 7, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (Nay là số 19, đường Lê Hoàng Chu, phường Ngã Năm, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Lương Hoàng Pháp có nghĩa vụ trả cho Huỳnh Ngọc Cẩn số tiền 828.109.000 đồng (Tám trăm hai mươi tám triệu, một trăm lẻ chín nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 7;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Hồ Hùng Anh